

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án dừng triển khai thực hiện dự án:
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật KCN Hòa Bình - giai đoạn II**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính
phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05
tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số
59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư
xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính
phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn
nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản
lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật
Khu công nghiệp Hòa Bình - Giai đoạn II;*

*Căn cứ Văn bản số 4310/UBND-KTTH ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc dừng và lập thủ tục quyết toán dự án Đầu tư
cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II;*

*Xét Tờ trình số 123/TTr-CTy ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Công ty Đầu tư
phát triển hạ tầng Khu Kinh tế tỉnh Kon Tum về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt*

quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thuộc dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hòa Bình - Giai đoạn II (kèm theo hồ sơ trình) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4822/TTr-STC ngày 23 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hòa Bình - Giai đoạn II với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Hòa Bình - Giai đoạn II.

2. Mã số dự án: 7484172

3. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

4. Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum

5. Địa điểm xây dựng: Phường Nguyễn Trãi và xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

6. Khởi công - hoàn thành:

- Được duyệt: Từ năm 2005 trở đi (theo Quyết định phê duyệt dự án).

- Thực hiện: Từ ngày 30 tháng 10 năm 2014 đến ngày 17 tháng 11 năm 2020 (Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương dừng và lập thủ tục quyết toán dự án tại Công văn số 4310/UBND-KTTH ngày 17 tháng 11 năm 2020).

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn bố trí	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
				Đã thanh toán	Còn được thanh toán
-	Ngân sách tỉnh	1.173.114.000	1.173.114.000		1.173.114.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng số:	207.284.285.000	207.284.285.000	1.173.114.000
1	Chi phí xây dựng	133.077.250.000	133.077.250.000	
2	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.	23.615.875.000	23.615.875.000	
3	Chi phí quản lý dự án	1.544.153.000	1.544.153.000	
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	8.004.870.000	8.004.870.000	1.154.414.000
5	Chi phí khác	4.362.202.000	4.362.202.000	18.700.000
6	Chi phí dự phòng	36.679.935.000	36.679.935.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 1.173.114.000 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không

5. Vật tư thiết bị tổn động: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

1. Chủ đầu tư (*Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum*) chịu trách nhiệm:

- Về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Quản lý, sử dụng vốn và hạch toán kế toán; lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng	1.173.114.000	
-	Ngân sách tỉnh	1.173.114.000	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ dự án

2. Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 23 tháng 12 năm 2020:

2.1. Khoản phải thu: 0 đồng.

2.2. Khoản phải trả: **1.173.114.000** đồng, trong đó:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Số tiền
	Tổng cộng		1.173.114.000
1	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Giao Thủy Kon Tum	Chi phí khảo sát bước lập dự án đầu tư xây dựng	489.267.000
2	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Cầu đường Kon Tum	Chi phí lập dự án đầu tư	361.848.000
3	Công ty TNHH tư vấn kỹ thuật PQH	Chi phí đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000 phục vụ công tác thu hồi đất, lập phương án bồi thường và giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình	96.299.000
4	Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum	Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	207.000.000
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lệ phí thẩm định dự án	18.700.000

2.3. Nguồn vốn thanh toán khoản phải trả: Ngân sách tỉnh năm 2020 (*Nguồn trả nợ quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019*).

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Không

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Hướng dẫn chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

- Chịu trách nhiệm về kết quả trực tiếp thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

5. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

- Đôn đốc chủ đầu tư thanh toán các khoản phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (HTKT);
- Lưu: VT, HTKT.TQT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn